

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP NAM TÂN UYÊN

Đường ĐT 747B, KP Long Bình, P. Khánh Bình, TX. Tân Uyên, T. Bình Dương
Điện thoại: 0274.3652326 - Fax: 0274.3652325



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2018



Bình Dương – Năm 2018

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP NAM TÂN UYÊN

Đường ĐT 747B, KP Long Bình, P. Khánh Bình, TX. Tân Uyên, T. Bình Dương
Điện thoại: 0274.3652326 - Fax: 0274.3652325



TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Bình Dương – Năm 2018

MỤC LỤC

Trang

NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH.....	3
QUY CHẾ LÀM VIỆC.....	5
QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT	9
BÁO CÁO HĐQT 2017	11
BÁO CÁO TẠI ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2018	15
BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017.....	25
BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT.....	31
BÁO CÁO THÙ LAO HĐQT VÀ BKS	43
TỜ TRÌNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2017 VÀ KẾ HOẠCH 2018	45
TỜ TRÌNH CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN 2018.....	47
TỜ TRÌNH THÀNH LẬP PHÁP NHÂN QUẢN LÝ VÀ KINH DOANH KHU DÂN CƯ THUỘC KCN NAM TÂN UYÊN	49
TỜ TRÌNH ĐỀ XUẤT LƯƠNG CHO TRƯỞNG BKS CHUYÊN TRÁCH.....	51
TỜ TRÌNH TỪ NHIỆM VÀ BẦU BỔ SUNG BKS.....	53
NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI	57

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

BKS	Ban kiểm soát
CMND	Chứng minh nhân dân
CN	Công nghiệp
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
ĐT XD	Đầu tư xây dựng
HĐQT	Hội đồng quản trị
KCN	Khu công nghiệp
LN	Lợi nhuận
NTC	Công ty CP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên
NTC1	Khu công nghiệp Nam Tân Uyên
NTC2	Khu công nghiệp Nam Tân Uyên mở rộng
NTC3	Khu công nghiệp Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn 2
SXKD	Sản xuất kinh doanh
VĐL	Vốn điều lệ
VN	Việt Nam
XDCB	Xây dựng cơ bản

NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP NAM TÂN UYÊN
Ngày 04 tháng 06 năm 2018

7:30 – 8:00	Đón khách, đăng ký cổ đông
8:00 – 8:20 (Nghỉ thức)	Chào cờ, Tuyên bố khai mạc, Giới thiệu đại biểu
	Báo cáo số lượng cổ đông về dự Đại hội
	Giới thiệu Chủ tọa và Thư ký Đại hội
	Thông qua Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử và Chương trình Đại hội
8:20 – 11:00 (Nội dung)	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017
	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2017 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018
	Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán
	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2017
	Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và dự kiến năm 2018
	Trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và dự kiến năm 2018
	Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán năm 2018
	Tờ trình thành lập pháp nhân để quản lý và kinh doanh Khu dân cư thuộc Khu công nghiệp Nam Tân Uyên
	Tờ trình đề xuất lương, chế độ chính sách cho Trưởng BKS chuyên trách
	Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS
	Bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2016-2021
	<i>ĐH giải lao - (Tổ bầu cử thực hiện kiểm phiếu)</i>
	Đại hội thảo luận
	Công bố kết quả bầu bổ sung thành viên BKS
	Chủ tọa kết luận và thông qua các nội dung biểu quyết
	Thư ký Đại hội thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội
Biểu quyết Nghị quyết Đại hội	
11:00 – 11:15	Bế mạc Đại hội

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Nam Tân Uyên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22 tháng 04 năm 2016.

Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội nội dung Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 như sau:

Điều 1: Những quy định chung

1. Quy chế làm việc của Đại hội sử dụng cho việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty CP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên.
2. Quy chế này Quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này bảo đảm nguyên tắc: công khai, công bằng, dân chủ và đoàn kết để đáp ứng quyền lợi của các cổ đông và mục tiêu phát triển bền vững của công ty.

Điều 2: Tiến hành đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 18/04/2018.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa

1. Chủ tọa một người là Chủ tịch Hội đồng quản trị của công ty.
2. Nhiệm vụ của Chủ tọa:
 - Chủ trì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
 - Làm việc theo nguyên tắc tập thể tập trung dân chủ, tiến hành Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Thư ký

1. Thư ký do Chủ tọa giới thiệu, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Thư ký:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

- Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử và thông qua Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ cổ đông đến họp; phát các tài liệu và phiếu biểu quyết; báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Điều kiện tham dự: Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 18/04/2018) được quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội
 - Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội cổ đông phải ăn mặc lịch sự, xuất trình giấy tờ tùy thân (CMND hoặc Hộ chiếu ...) và Thư mời tham dự cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông để kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một thẻ biểu quyết (ghi mã số cổ đông) có ghi tổng cổ phần bằng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông,
 - Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, không được nghe điện thoại trong khán phòng, nên chuyển điện thoại sang chế độ rung, khi ra ngoài hội trường phải xin phép sự đồng ý của Chủ tọa và thông báo cho Thư ký Đại hội.
 - Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.
 - Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa cho phép.
 - Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, điều 142, Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014.
 - Các cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, có quyền tham gia và biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua.

Điều 7: Phát biểu ý kiến và giải đáp trong Đại hội

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Chủ tọa (qua Thư ký Đại hội), khi phát biểu hoặc cân tranh luận thì giờ tay, chỉ khi nếu được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 3 phút, nội dung cần ngắn gọn tránh trùng lặp. Ngoài ra, tài liệu họp Đại hội đã được đăng tải trên website của công ty (www.namtanuyen.com.vn). Vì vậy, để Đại hội được tổ chức tốt và chu đáo, đề nghị các quý cổ đông nghiên cứu và chuẩn bị các ý kiến để đóng góp ý khi Đại hội diễn ra.

Chủ tọa Đại hội trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và có liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội và mang tính đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp hay giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, hay đã được quy định trong pháp luật hoặc nội dung có tính chất giải thích chuyên môn, chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.

Điều 8: Thể lệ biểu quyết

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết, thông qua mỗi nội dung bằng cách giơ thẻ.
2. Các cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông, quyền biểu quyết với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.
3. Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi:
 - a. Có ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành và các nội dung:
 - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
 - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
 - Tổ chức lại, giải thể công ty;
 - b. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Điều 9: Biên bản Đại hội cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội cổ đông. Biên bản Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 10: Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 2 của Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp lần thứ hai phải được tiến hành trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp lần thứ nhất.

Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần hai được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết do Điều lệ Công ty quy định.

Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên của điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến tiến hành.

Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông tới dự họp.

Điều 11: Điều khoản thi hành

Trên đây là Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần khu công nghiệp Nam Tân Uyên năm 2018, với 12 Điều. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua đề việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân theo các quy định pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

TRẦN CÔNG KHA

QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016-2021

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Nam Tân Uyên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/04/2016.

Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội nội dung Quy chế bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 như sau:

Điều 1: Những quy định chung

- Quy chế bầu cử sử dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần khu công nghiệp Nam Tân Uyên nhiệm kỳ 2016-2021.
- Đúng luật, đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Nam Tân Uyên.
- Hình thức thực hiện : bỏ phiếu kín.
- Số lượng bầu bổ sung: 01 thành viên Ban kiểm soát (do 01 thành viên Ban kiểm soát từ nhiệm).
- Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu cử liên quan đến nội dung bầu cử (phiếu bầu cử do ban tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Nam Tân Uyên).
- Thành phần của Tổ bầu cử phải được Đại hội thông qua. Thành viên của Tổ bầu cử không phải là người có tên trong danh sách đề cử/ứng cử.

Điều 2: Phương thức bầu cử

- Bầu cử theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.
- Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát (có ghi sẵn tổng số quyền biểu quyết của từng đại biểu cổ đông).
- **Nhằm tránh một số trường hợp khiếu nại về sau liên quan đến phiếu bầu cử, quý cổ đông vui lòng tự ký tên và ghi tên mình tại nơi quy định trên phiếu bầu.**
- Tổng số quyền biểu quyết được ghi sẵn trên từng loại phiếu bầu như sau:
 - ✓ Tổng số quyền biểu quyết của phiếu bầu bổ sung = (số cổ phần sở hữu + số cổ phần được uỷ quyền để tham dự đại hội) x 1
 - ✓ Khi tiến hành bầu cử, quý cổ đông tự điền vào số quyền bầu của mình: số quyền biểu quyết cho ứng cử viên mà mình tín nhiệm sao cho tổng số quyền bầu đã điền cho ứng viên tối đa bằng tổng số quyền biểu quyết mà quý cổ đông đã có.

- ✓ Trường hợp có sự ghi nhầm, quý cổ đông vui lòng liên hệ với Tổ bầu cử để xin cấp lại phiếu bầu mới với điều kiện phải nộp lại phiếu bầu cũ.
- ✓ Phiếu bầu cử được bỏ vào thùng phiếu đã niêm phong.
- **Các phiếu bầu cử sau đây được coi là không hợp lệ:**
 - ✓ Không phải là phiếu bầu theo mẫu do ban tổ chức phát ra, không có đóng dấu treo của Công ty.
 - ✓ Phiếu bầu không được cổ đông tự ký và ghi tên theo quy định ở trên.
 - ✓ Phiếu bầu bị tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định.
 - ✓ Phiếu bầu mà trong đó tổng số quyền bầu lớn hơn số quyền biểu quyết mà quý cổ đông đó có.
 - ✓ Phiếu bầu có số lượng ứng cử viên được tín nhiệm lớn hơn số lượng cơ cấu (số lượng cơ cấu BKS là 01)
- Việc kiểm phiếu do Tổ bầu cử tiến hành dưới sự chứng kiến của đại diện cổ đông.
- Tổ bầu cử có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử.
- Quy chế bầu cử đã được Đại hội cổ đông thông qua, biên bản kiểm phiếu, các phiếu bầu cử hợp lệ và không hợp lệ sẽ được lưu giữ tại văn phòng Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Nam Tân Uyên để làm bằng chứng cho công tác bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2016-2021.

Điều 3: Nguyên tắc trúng cử

Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số quyền bầu nhận được từ các phiếu bầu hợp lệ và có tỷ lệ quyền bầu nhận được chiếm trên 50% tổng số quyền biểu quyết của các phiếu bầu phát ra.

Điều 4: Hiệu lực

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên tổ chức vào ngày 15 tháng 05 năm 2018 thông qua.

Quy chế này gồm có 04 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

TM. CÔNG TY CP KHU CÔNG NGHIỆP NAM TÂN UYÊN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(đã ký)

TRẦN CÔNG KHA

đều đạt và vượt xa kế hoạch đề ra, tỷ lệ cho thuê lại đất đạt 100,58% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế đạt 263,83% kế hoạch, tỷ suất lợi nhuận đạt 89,05% và dự kiến chia cổ tức 60%/VDL.

- Cũng trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã ban hành 10 Nghị quyết, 27 Quyết định và 26 văn bản các loại để điều hành hoạt động SXKD của Công ty. Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị ban hành đều dựa trên sự thống nhất, chấp thuận của các thành viên Hội đồng Quản trị và phù hợp Điều lệ Công ty.

*** Nhận xét – đánh giá:**

Trong năm vừa qua, có thể nói HĐQT Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Những thành tích được ghi nhận là hiệu quả rất tích cực trong hoạt động SXKD, tạo được sự đồng thuận, đoàn kết và ổn định bộ máy tổ chức, đạt tỷ lệ chia cổ tức năm ở mức cao và đảm bảo đời sống cho cán bộ nhân viên Công ty yên tâm công tác.

Tập thể Hội đồng quản trị luôn đoàn kết, tổ chức tham gia họp đầy đủ, nghiêm túc, có phương pháp làm việc dân chủ, luôn bàn bạc để đi đến thống nhất cao các chủ trương, nghị quyết; đồng thời phối hợp tốt với bộ máy điều hành để giải quyết công việc một cách hiệu quả nhất.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG HĐQT TRONG NĂM 2018:

Năm 2018 dự báo sẽ có nhiều cơ hội cũng như những khó khăn, thách thức đối với hoạt động SXKD của Công ty nói chung và tình hình đầu tư dự án KCN mở rộng giai đoạn 2 và các dự án Khu dân cư nói riêng. Với tinh thần đó, HĐQT đặt ra các mục tiêu và giải pháp hoạt động cho năm 2018 như sau:

- Tiếp tục chỉ đạo, phối hợp và hỗ trợ Ban điều hành khẩn trương hoàn thành các thủ tục trình duyệt liên quan đến dự án đầu tư KCN mở rộng giai đoạn 2, đồng thời chỉ đạo Ban điều hành tập trung nguồn lực cho các bước chuẩn bị đầu tư nhằm đưa vào hoạt động trong thời gian sớm nhất để thu hút đầu tư.

- Chỉ đạo Ban điều hành tích cực, chủ động và linh hoạt trong công tác triển khai đầu tư dự án Khu dân cư thuộc KCN tại phường Khánh Bình, Thị xã Tân Uyên theo hợp đồng hợp tác đầu tư kinh doanh; đồng thời khẩn trương hoàn thành các thủ tục trình duyệt liên quan đến Khu dân cư thuộc KCN tại phường Uyên Hưng, Thị xã Tân Uyên.

- Quản trị và phối hợp tốt với Ban điều hành nhằm tổ chức công tác sản xuất kinh doanh theo đúng định hướng Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Kịp thời đề ra các chủ trương, định hướng phù hợp để Ban điều hành thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh cũng như tổ chức triển khai thực hiện đầu tư các dự án của Công ty theo hướng hiệu quả nhất.

- Chỉ đạo sử dụng nguồn vốn một cách hiệu quả trong công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư các hạng mục XDCB theo kế hoạch được giao và đầu tư các dự án. Xác định thời điểm triển khai đầu tư phù hợp, chỉ thực hiện đầu tư các hạng mục cần thiết trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả.

- Giải quyết các thủ tục XDCB thuộc thẩm quyền nhanh chóng để tạo điều kiện hoàn thành các hạng mục công trình kịp thời đưa vào sử dụng phục vụ các nhà đầu tư.

- Chỉ đạo bộ máy điều hành đề xuất, xây dựng phương án kinh doanh cho KCN mở rộng giai đoạn 2; tiếp tục làm tốt công tác tiếp thị, tăng cường công tác quảng bá thương hiệu và cập nhật thông tin đến các nhà đầu tư để mời gọi và thu hút các nhà đầu tư vào khu công nghiệp.

- Tăng cường phối hợp trong quá trình hoạt động của Ban kiểm soát để kịp thời phát hiện các bất cập, có biện pháp phòng ngừa, chấn chỉnh và xử lý để đảm bảo tính pháp lý, hạn chế rủi ro trong hoạt động của Công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2017 và Phương hướng hoạt động trong năm 2018 của HĐQT Công ty CP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Công Kha



Số: /BC-NTC

Bình-Dương, ngày tháng năm 2018

DỰ THẢO

BÁO CÁO TẠI ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017
Và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP KCN NAM TÂN UYÊN

Thay mặt Ban điều hành, tôi xin phép được báo cáo đến Quý cổ đông về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017:

Kinh tế Việt Nam năm 2017 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang trên đà hồi phục, hoạt động đầu tư, thương mại toàn cầu có xu hướng cải thiện rõ rệt cùng với niềm tin của người tiêu dùng tăng lên là các yếu tố tác động tích cực đến tình hình thu hút đầu tư, sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong năm, lượng khách đến tham quan, tìm hiểu, đầu tư vào KCN là rất lớn, tuy nhiên lượng đất thương phẩm cho thuê tại KCN Nam Tân Uyên (NTC-1) và Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn 1 (NTC-2) không còn nhiều, trong khi KCN mở rộng giai đoạn 2 (NTC-3) đang hoàn thiện các thủ tục hồ sơ pháp lý do đó phần nào ảnh hưởng đến cơ hội thu hút đầu tư.

Tuy vậy, kế thừa những kết quả tích cực trong thu hút đầu tư từ năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 cũng đạt được nhiều kết quả rất tích cực, khả quan. Kết thúc năm, công tác cho thuê lại đất đạt 36,21 ha (100,58% kế hoạch), cho thuê nhà xưởng đạt 5.004 m² (166,8% kế hoạch), tổng doanh thu đạt 263,86 tỷ đồng (121,89% kế hoạch), lợi nhuận sau thuế đạt 142,48 tỷ đồng (263,83% kế hoạch) và tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ đạt đến 89,05% (kế hoạch năm 2017 là 33,75%).

Sau đây là một số kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty trong năm 2017:

1. Về kinh doanh cho thuê lại đất và nhà xưởng:

a. Cho thuê lại đất:

Dự án	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	% kế hoạch năm 2017	Lũy kế cho thuê đầu dự án	Tổng DT đất thương phẩm
NTC-1	36 ha	3,57 ha		225,78 ha	228,62 ha
NTC-2		32,64 ha		210,54 ha	212,94 ha
Tổng cộng	36 ha	36,21 ha	100,58 %	436,32 ha	441,56 ha

b. Cho thuê nhà xưởng:

Dự án	Kế hoạch 2017	Thực hiện năm 2017	% thực hiện KH năm	Lũy kế đầu dự án	Tỷ lệ lấp đầy
Nhà xưởng số 1	~	5.004 m ²		36.582,7 m ²	93,31%
Nhà xưởng số 2	~	-		11.817,0 m ²	100%
Tổng cộng	3.000 m²	5.004 m²	166,8 %	48.399,7 m²	94,86%

c. Giá cho thuê bình quân:

Dự án	Đơn vị tính	Giá cho thuê b/q 2017	Giá cho thuê b/q dự án
1/ NTC-1:			
- Thanh toán 01 lần (đất CN)	USD/m ²	70	47,20
- Thanh toán 01 lần (đất DV)	USD/m ²	62,4	-
- Thanh toán hàng năm	USD/m ² /năm	-	2,61
- Phí quản lý	USD/m ² /năm	0,5	0,47
2/ NTC-2:			
- Thanh toán 01 lần (đất CN)	USD/m ²	63,16	47,26
- Thanh toán 01 lần (đất DV)	USD/m ²	60	-
- Thanh toán hàng năm	USD/m ² /năm	-	3,20
- Phí quản lý	USD/m ² /năm	0,5	0,50
3/ Nhà xưởng số 1	USD/m ² /tháng	2,2	2,26
4/ Nhà xưởng số 2	USD/m ² /tháng	-	2,13

d. Đánh giá chung:

- Mặc dù trong năm, tình hình kinh doanh chịu sự cạnh tranh của nhiều KCN lân cận, nhưng Nam Tân Uyên với vị trí rất thuận lợi vẫn thu hút được lượng lớn khách hàng mới tiềm năng và cả khách hiện hữu có nhu cầu thuê thêm đất để mở rộng kinh doanh. Kết quả trong năm cho thuê được 36,21 ha (đạt 100,58%) và giá cho thuê bình quân tăng 16,73% (cao gấp 1,15 lần so với năm 2016). Tuy vậy, diện tích đất thương phẩm cho thuê của cả NTC-1 và NTC-2 hiện đã hết, trong khi dự án Nam Tân Uyên Mở rộng – giai đoạn II (NTC-3) vẫn đang trong giai đoạn hoàn thiện các thủ tục pháp lý cuối cùng mới có thể cho nhà đầu tư thuê.
- Về cho thuê nhà xưởng, năm 2017 là thời điểm kết thúc hợp đồng của nhiều nhà xưởng tại NTC-1, vì vậy lượng nhà xưởng trả lại nhiều, bộ phận kinh doanh đã tiến hành tìm kiếm nhà đầu tư mới với ngành nghề sạch, công nghệ cao, tài chính mạnh theo yêu cầu của Hội đồng quản trị và đã cho thuê được 5.004 m², lấp đầy 94,86% nhà xưởng ở cả 02 KCN.

2. Về công tác đầu tư xây dựng:

a. Các hạng mục công trình:

Thực hiện theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị chỉ triển khai những hạng mục công trình thật sự cần thiết, trong năm 2017 Công ty đã lập thủ tục đầu tư và triển khai thi công các công trình chính như sau:

➤ KCN Nam Tân Uyên (NTC-1):

- Gói thầu trồng cỏ vỉa hè đường N10, N12, N16, D7, D6: triển khai trồng từ ngày 14/9/2017 sau khi được HĐQT phê duyệt và đang thực hiện chăm sóc theo hợp đồng đến ngày 14/01/2018.
- Gói thầu cải tạo văn phòng làm việc Công ty: đơn vị Tư vấn đang lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật.

➤ KCN Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn 1 (NTC-2):

- Gói thầu Trồng và chăm sóc cây đầu tập trung lô A, R9: triển khai trồng từ ngày 16/10/2017 sau khi được HĐQT phê duyệt và đang thực hiện chăm sóc theo hợp đồng đến tháng 11/2018.
- Gói thầu trồng cỏ vỉa hè đường N4, N5, D2, D3: triển khai trồng từ ngày 16/10/2017 sau khi được HĐQT phê duyệt và đang thực hiện chăm sóc theo hợp đồng đến ngày 14/01/2018.
- Gói thầu Lê bộ hành các tuyến đường N3, N4, N5, D2, D3, D4 năm 2017: Đang thi công đạt 40% khối lượng hợp đồng.
- Gói thầu Thiết bị lấy mẫu tự động và camera giám sát tại trạm XLNT tập trung: đang thi công.
- Hoàn thành quyết toán các gói thầu: Đường giao thông, hệ thống thoát nước mưa, nước thải tuyến đường D2 (từ N1- cuối tuyến); Trồng và chăm sóc cây xanh ven đường năm 2016; San lấp mặt bằng phần còn lại (từ lô A1-A5); Trồng và chăm sóc cây xanh tập trung lô K, M1, R9, H; Hệ thống điện chiếu sáng KCN phần 4.

➤ KCN Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn 2 (NTC-3):

- Tư vấn lập dự án KCN Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn II (NTC-3).
- Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công, dự toán san nền, đường giao thông, thoát nước mưa, thoát nước thải năm 2017: thực hiện 95% giá trị hợp đồng.
- Tư vấn thẩm tra bản vẽ thi công, dự toán san nền, đường giao thông, thoát nước mưa, thoát nước thải năm 2017: thực hiện 95% giá trị hợp đồng.

➤ Khu nhà ở thương mại phường Uyên Hưng – TX.Tân Uyên: Tư vấn lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500.

b. Về vốn đầu tư: Tổng vốn XD CB thực hiện trong năm 2017 là **18,459 tỷ đồng**, đạt **94,04 %** kế hoạch năm 2017 điều chỉnh.

c. Nhận xét đánh giá công tác XDCCB:

➤ **Ưu điểm:**

- Giải quyết công việc kịp thời, hiệu quả phục vụ cho nhà đầu tư.
- Thực hiện tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật KCN Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn 2 (NTC-3) đúng tiến độ đề ra và trình các ban ngành có liên quan phê duyệt.
- Tự thực hiện công tác lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất nhằm giảm chi phí tư vấn đồng thời rút ngắn thời gian kịp thời phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh.
- Quản lý chất lượng công trình tốt, hồ sơ XDCCB đầy đủ, đúng trình tự, số liệu báo cáo kịp thời chính xác.

➤ **Nhược điểm:** Mặc dù bộ phận đầu tư xây dựng đã rất nỗ lực thực hiện công tác xây dựng cơ bản nhưng vẫn phụ thuộc rất nhiều vào các ban ngành tỉnh, Trung ương dẫn đến không thể hoàn thành kế hoạch đúng như kỳ vọng.

3. Về công tác tài chính:

a. Kết quả hoạt động kinh doanh:

Với kết quả cho thuê lại đất hoàn thành kế hoạch trong năm, tổng doanh thu đạt 263,86 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 142,48 tỷ đồng và tỷ suất lợi nhuận trên vốn là 89,05%, chi tiết như sau:

DVT: đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch 2017	Thực hiện Năm 2017	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu (DT)	216.478.439.295	263.857.640.536	121,89
	<i>DT hoạt động kinh doanh</i>	<i>150.949.813.588</i>	<i>146.113.664.557</i>	96,80
	<i>DT hoạt động tài chính</i>	<i>65.528.625.707</i>	<i>113.698.457.856</i>	173,51
	<i>Thu khác</i>		<i>4.045.518.123</i>	
2	Tổng chi phí (CP)	155.738.830.761	96.874.392.218	62,20
	<i>CP hoạt động kinh doanh</i>	<i>101.542.739.135</i>	<i>83.143.498.500</i>	81,88
	<i>CP hoạt động tài chính</i>	<i>54.196.091.626</i>	<i>7.534.391.427</i>	13,90
	<i>CP khác</i>		<i>6.196.502.291</i>	
3	Lợi nhuận trước thuế	60.739.608.534	166.983.248.318	274,92
4	Thuế TNDN phải nộp	6.734.488.841	<i>24.502.278.952</i>	363,83
5	Lợi nhuận sau thuế	54.005.119.693	142.480.969.366	263,83
6	Tỷ suất lợi nhuận/VĐL	33,75%	89,05%	263,83

Tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ đạt 89,05% do các nguyên nhân chính sau:

– Tổng doanh thu tăng 21,89% chủ yếu do doanh thu từ hoạt động tài chính tăng 73,51% so với kế hoạch, đây là lãi tiền gửi từ khoản tiền dự kiến nộp tiền thuê đất Nhà nước nhưng chưa thực hiện do thủ tục chưa hoàn tất.

– Tổng chi phí giảm 37,8% chủ yếu do chưa phát sinh chi phí lãi vay để thực hiện hết các khoản nộp tiền thuê đất Nhà nước.

b. Nộp ngân sách Nhà nước:

Năm 2017, Công ty nộp ngân sách Nhà nước 237,49 tỷ đồng chỉ đạt 31,32% kế hoạch phân lớn do cơ quan Nhà nước chưa xác định được số tiền thuê đất phải nộp. Chi tiết như sau:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ (%)
Thuế GTGT	31.064.000.000	61.413.657.022	197,70
Thuế môn bài	3.000.000	591.756.100	19.725,20
Thuế TNDN	6.734.000.000	38.066.592.914	565,29
Thuế TNCN		1.771.971.906	
Thuế Tài nguyên		11.172.800	
Tiền thuê đất	720.385.000.000	135.640.338.359	18,83
Tổng cộng	758.186.000.000	237.495.489.101	31,32

c. Dự kiến phân phối lợi nhuận 2017:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Tỷ lệ %/LN	Số tiền phân phối
Cổ tức (60%/VĐL)	67,38%	96.000.000.000
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2,99%	4.255.628.564
Trích Quỹ đầu tư phát triển	20,00%	28.496.193.873
Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	9,63%	13.729.146.929
Tổng cộng	100%	142.480.969.366

Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang: 27.238.258.484 đồng

Vậy tổng lợi nhuận còn lại lũy kế là: 40.967.405.413 đồng.

Quỹ Đầu tư phát triển lũy kế đến 31/12/2017: 44.048.776.856 đồng, vậy Quỹ đầu tư phát triển lũy kế sau khi phân phối lần này: 72.544.970.729 đồng.

4. Danh mục đầu tư bên ngoài:

Stt	Tên công ty	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ góp vốn của NTC	Tỷ suất LN/VĐL năm 2017
	Công ty liên kết			
1	Cty CP KCN Bắc Đồng Phú	100	40,00%	18,17%
2	Cty CP KCN Cao Su Bình Long	120	36,66%	25,37%
3	Cty CP KCN Dầu Giây	120	22,17%	33,63%
4	Cty CP Cao su Trường Phát	50	20,00%	14,81%
	Đầu tư dài hạn khác			
5	Cty CP KCN Tân Bình	160	15,00%	8,61%
6	Cty CP Thủy Điện VRG Đắc Nông	297,73	12,07%	5,33%
7	Cty CP Đầu tư Sài Gòn VRG	660,48	9,08%	25,10%
8	Cty CP KCN An Điền	100	7,50%	32,90%
9	Cty CP Thủy Điện Geruco Sông Côn	374,92	2,16%	17,84%

5. Các công tác khác:

- Tổng số lao động Công ty đến cuối năm 2017 là 143 người (tăng 09 người so với cùng kỳ năm 2016), thu nhập bình quân đạt 10,24 triệu đồng/người/tháng.
- Về công tác bảo vệ môi trường: Công ty luôn chú trọng công tác bảo vệ môi trường trong KCN, thường xuyên kiểm tra và kiểm soát chặt chẽ công tác xả nước thải, khí thải, chất thải của các doanh nghiệp; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng giải quyết các vi phạm về môi trường xảy ra cũng như giải quyết triệt để các khiếu kiện về môi trường giữa các doanh nghiệp trong KCN.
- Về công tác xử lý nước thải tại Nhà máy xử lý nước thải tập trung của KCN: thường xuyên theo dõi, bảo trì, bảo dưỡng các máy móc, thiết bị tại 02 Nhà máy xử lý đảm bảo hệ thống xử lý luôn vận hành ổn định và liên tục. Lưu lượng nước thải bình quân trong năm là 2.700 m³/ngày.đêm tại NTC-1 và 550 m³/ngày.đêm tại NTC-2. Kết quả quan trắc của Sở Tài nguyên và Môi trường Bình Dương chứng nhận chất lượng nước thải sau xử lý của 02 Nhà máy đều đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cho phép (cột A QCVN 40:2011/BTNMT).
- Về công tác bảo vệ ANTT trong KCN: năm 2017, tình hình ANTT diễn biến phức tạp, tình trạng thanh niên công nhân tụ tập, lập thành băng nhóm quậy phá, đánh nhau; đình công vẫn còn xảy ra ở một số doanh nghiệp gây bất ổn về ANTT trên địa bàn; tình trạng trộm cắp, cướp giật có dấu hiệu tăng cao. Trong năm xảy ra 98 vụ việc (giảm 04 so với cùng kỳ năm 2016), trong đó tai nạn giao thông có dấu hiệu tăng với mức độ nghiêm trọng làm 02 người chết (nguyên nhân do ý thức chấp hành giao thông yếu kém, say xỉn, lạng lách), 02 vụ tai nạn

lao động làm 02 công nhân tử vong trong khi đình công giảm mạnh chỉ có 01 vụ so với 17 vụ của năm 2016. Tất cả các vụ việc xảy ra đều được xử lý kịp thời, bắt giữ 51 đối tượng, tạm giữ 33 xe máy, 07 hung khí các loại; trong đó chuyển cơ quan chức năng xử lý 77 vụ và xử lý tại chỗ 21 vụ.

- Về công tác PCCN: thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nhắc nhở nên trong năm trên địa bàn KCN không xảy ra vụ cháy nổ nào gây thiệt hại về người và tài sản, chỉ có 03 vụ cháy nhỏ nhưng được phát hiện và xử lý kịp thời, thiệt hại không đáng kể.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018:

Trên cơ sở các kết quả khả quan đạt được trong năm 2017, dự báo tình hình kinh tế năm 2018 sẽ có nhiều biến động tích cực; tiếp tục tranh thủ sự quan tâm, ủng hộ của lãnh đạo Tập đoàn, các ngành, các cấp, trong năm 2018 toàn thể CB-NV công ty quyết tâm phát huy hết khả năng, nỗ lực phấn đấu để hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao, tập trung vào các mặt công tác chính sau:

1. Kế hoạch cho thuê lại đất và nhà xưởng:

- Cho thuê lại đất: (tại KCN mở rộng giai đoạn 2 – NTC-3)
 - + Diện tích cho thuê trả 01 lần: **20 ha**
 - + Giá cho thuê dự kiến: **68~70 USD/m²/THTLĐ + Phí quản lý 0,5 USD/m²/năm**
 - + Số tiền thu dự kiến trong năm: **5.440.000 USD ~ 5.600.000 USD**
- Cho thuê nhà xưởng xây sẵn: (từ các nhà xưởng trả lại)
 - + Diện tích cho thuê: từ **5.241 m²**
 - + Giá cho thuê dự kiến: **2,1 ~ 2,2 USD/m²/tháng**
 - + Số tiền thu dự kiến hàng tháng: **11.007 USD ~ 11.531 USD**

2. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản:

a. Các hạng mục công trình:

➤ KCN Nam Tân Uyên (NTC-1):

Tiến hành thi công cải tạo nhà làm việc văn phòng Công ty; trồng và chăm sóc cây xanh tập trung lô HT3 dọc đường N1 và đường D7.

➤ KCN Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn 1 (NTC-2):

- Xây dựng nhà làm việc đội bảo vệ kết hợp PCCC.
- Thi công hàng rào, lề bộ hành các tuyến đường còn lại.
- Trồng và chăm sóc cây xanh theo hợp đồng.

➤ KCN Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn 2 (NTC-3):

Năm 2018 sẽ triển khai thi công các gói thầu:

- + Rà phá bom mìn.
- + Đường giao thông, hệ thống thoát nước mưa, nước thải tuyến D2, D3 (N5-N6) và tuyến D4 (phần tiếp giáp đường N6) và tuyến N6 (D2-cuối tuyến).
- + Thi công mương hở kết nối suối Bà Tùng; cống hộp đôi 2 x B3000; Mương thoát nước mưa từ đường D2-cống hộp đôi 2 x B3000.
- + Đền bù cây cao su cho Công ty CP Cao su Phước Hòa.
- + Tư vấn thiết kế và tư vấn thẩm tra bản vẽ thi công – dự toán hạng mục san nền đường giao thông, thoát nước mưa, thoát nước thải năm 2018.

➤ Khu nhà ở thương mại phường Uyên Hưng – TX. Tân Uyên:

Tư vấn lập dự án khu nhà ở thương mại; Tư vấn lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Tư vấn quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; Trích lục địa chính có đo đạc chính lý tỷ lệ 1/500.

b. Về vốn đầu tư:

Dự kiến vốn đầu tư XDCB năm 2018 là **224,28 tỷ đồng**.

3. Kế hoạch tài chính:

a. Dự kiến kết quả hoạt động kinh doanh 2018

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	T/hiện năm 2017	Kế hoạch 2018	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu (DT)	263.857.640.536	610.543.384.432	231,39
	<i>DT hoạt động kinh doanh</i>	<i>146.113.664.557</i>	<i>517.278.135.792</i>	354,02
	<i>DT hoạt động tài chính</i>	<i>113.698.457.856</i>	<i>93.265.248.640</i>	82,03
	<i>Thu khác</i>	<i>4.045.518.123</i>		-
2	Tổng chi phí (CP)	96.874.392.218	159.521.157.104	164,67
	<i>CP hoạt động kinh doanh</i>	<i>83.143.498.500</i>	<i>132.895.179.389</i>	159,84
	<i>CP hoạt động tài chính</i>	<i>7.534.391.427</i>	<i>26.625.977.715</i>	353,39
	<i>CP khác</i>	<i>6.196.502.291</i>		-
3	Lợi nhuận trước thuế	166.983.248.318	451.022.227.328	270,10
4	Thuế TNDN phải nộp	24.502.278.952	85.564.314.826	349,21
5	Lợi nhuận sau thuế	142.480.969.366	365.457.912.502	256,50
6	Tỷ suất lợi nhuận/VĐL	89,05%	143,88%	161,57

Tỷ suất LN/VĐL dự kiến năm 2018: 143,88% do các nguyên nhân sau:

- Doanh thu hoạt động kinh doanh tăng so với năm 2017 do: (1) thu tiền từ đầu tư KCN mở rộng giai đoạn 2; (2) thu tiền từ đầu tư khu dân cư Nam Tân Uyên.
- Chi phí hoạt động kinh doanh tăng so với năm 2017 chủ yếu do: tăng chi phí lương, chi phí khấu hao, chi phí mua sắm, chi phí sửa chữa, chi phí điện, nước....
- Chi phí lãi vay tăng so với năm 2017: năm 2018 công ty sử dụng tiền vay để thanh toán tiền thuê đất Nhà nước.

b. Dự kiến nộp ngân sách Nhà nước:

Năm 2018 dự kiến sẽ nộp tiền thuê đất Nhà nước cao hơn nhiều so với năm 2017.

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	T/hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Tỷ lệ %
Thuế GTGT	61.413.657.022	33.866.475.259	55,14
Thuế môn bài	591.756.100	3.000.000	0,51
Thuế TNDN	38.066.592.914	85.564.314.826	224,78
Thuế TNCN	1.771.971.906	2.000.000.000	112,87
Thuế Tài nguyên	11.172.800	29.088.000	260,35
Tiền thuê đất	135.640.338.359	554.343.000.000	408,69
Tổng cộng	237.495.489.101	675.805.878.085	284,56

c. Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2018:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Tỷ lệ %/LN	Số tiền phân phối
Cổ tức (25%/VĐL)	17,38%	63.500.000.000
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1,40%	5.130.023.156
Trích Quỹ đầu tư phát triển	20,00%	73.091.582.500
Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	61,22%	223.736.306.846
Tổng cộng	100%	365.457.912.502

Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang: 40.967.405.413 đồng

Vậy tổng lợi nhuận còn lại lũy kế là: 264.703.712.259 đồng.

Quỹ Đầu tư phát triển lũy kế đến 31/12/2018: 72.544.970.729 đồng, vậy Quỹ đầu tư phát triển lũy kế sau khi phân phối dự kiến là: 145.636.553.229 đồng.

4. Các công tác khác:

- Về lao động – tiền lương: kế hoạch lao động năm 2018 của Công ty là 184 người, quỹ lương dự kiến chi trả là 23,18 tỷ đồng.
- Về công tác bảo vệ môi trường: tiếp tục chú trọng bảo vệ môi trường, kiểm soát chặt chẽ công tác xả thải của các DN, phối hợp với các cơ quan chức năng giải quyết triệt để các vi phạm về môi trường của các doanh nghiệp trong KCN.
- Về xử lý nước thải: tiếp tục vận hành liên tục và ổn định 02 Nhà máy xử lý nước thải đảm bảo chất lượng nước thải sau xử lý luôn đạt cột A – QCVN 40:2011/BTNMT.
- Về ANTT: tăng cường tuần tra, phối kết hợp với CA, quân sự địa phương các phường, xã giáp ranh để kịp thời ngăn chặn và xử lý các vụ việc xảy ra.
- Về PCCN: thực hiện tốt công tác PCCN, tổ chức đốt cỏ dại mùa khô 2018 và tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC năm 2018 cho Đội PCCC cơ sở.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên năm 2018;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

**TRƯỞNG GIÁM ĐỐC**
Nguyễn Minh Hùng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017



Số: 260218.002/BCTC.HCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên được lập ngày 06 tháng 02 năm 2018, từ trang 05 đến trang 38, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Ngô Minh Quý
Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 2434-2018-002-1
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 02 năm 2018

Nguyễn Thái
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 1623-2018-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2017	01/01/2017
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.179.176.635.913	198.678.065.092
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	3.153.463.666	18.527.572.794
111	1. Tiền		3.153.463.666	18.527.572.794
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	4	1.118.491.863.965	131.065.733.056
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		1.118.491.863.965	131.065.733.056
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		49.500.563.636	40.537.856.255
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	1.671.485.048	10.160.728.641
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	3.586.506.436	1.986.640.716
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	51.389.649.111	35.749.539.352
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(7.147.076.959)	(7.359.052.454)
140	IV. Hàng tồn kho	9	121.306.463	396.804.387
141	1. Hàng tồn kho		121.306.463	396.804.387
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		7.909.438.183	8.150.098.600
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	14	35.314.583	275.975.000
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	17	7.874.123.600	7.874.123.600
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		1.640.672.471.667	1.917.857.417.446
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		-	-
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	25.250.000.000	25.250.000.000
219	2. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi		(25.250.000.000)	(25.250.000.000)
220	II. Tài sản cố định		39.614.280.669	20.668.491.535
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	39.614.280.669	20.668.491.535
222	- Nguyên giá		65.844.593.931	41.000.204.524
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(26.230.313.262)	(20.331.712.989)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	-	-
228	- Nguyên giá		436.833.600	436.833.600
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(436.833.600)	(436.833.600)
230	III. Bất động sản đầu tư	13	452.835.136.569	446.584.948.972
231	- Nguyên giá		617.386.957.388	580.916.578.036
232	- Giá trị hao mòn lũy kế		(164.551.820.819)	(134.331.629.064)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn	10	62.264.993.928	96.521.527.787
241	1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn		17.032.756.488	16.355.223.299
242	2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		45.232.237.440	80.166.304.488
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn	4	465.617.900.000	875.824.975.693
252	1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		122.839.900.000	122.839.900.000
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		171.878.000.000	171.878.000.000
254	3. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn		-	(220.291.350)
255	4. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		170.900.000.000	581.327.367.043
260	VI. Tài sản dài hạn khác		620.340.160.501	478.257.473.459
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	14	620.340.160.501	478.257.473.459
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		2.819.849.107.580	2.116.535.482.538

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017
 (tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2017	01/01/2017
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		2.440.331.102.874	1.827.466.447.198
310	I. Nợ ngắn hạn		304.228.826.934	143.440.401.796
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	15	439.083.296	9.996.004.140
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	16	2.552.927.257	20.791.411.759
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17	14.223.220.425	28.067.606.136
314	4. Phải trả người lao động		3.288.447.577	2.783.728.859
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	18	708.232.517	608.183.294
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	19	69.137.352.335	-
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	20	103.680.271.167	5.145.466.123
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	21	104.967.223.295	70.902.936.420
322	9. Quỹ khen thưởng phúc lợi		5.232.069.065	5.145.065.065
330	II. Nợ dài hạn		2.136.102.275.940	1.684.026.045.402
336	1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	19	2.115.722.494.101	1.665.297.637.931
337	2. Phải trả dài hạn khác	20	14.357.781.839	11.114.407.471
338	3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	21	6.022.000.000	7.614.000.000
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		379.518.004.706	289.069.035.340
410	I. Vốn chủ sở hữu	22	379.518.004.706	289.069.035.340
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		160.000.000.000	160.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		160.000.000.000	160.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		5.750.000.000	5.750.000.000
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		44.048.776.856	24.366.776.856
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		169.719.227.850	98.952.258.484
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		27.238.258.484	-
421b	LNST chưa phân phối năm nay		142.480.969.366	98.952.258.484
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		2.819.849.107.580	2.116.535.482.538

100%
 CI
 CC
 HAN
 AN

Nguyễn Thị Triều Tiên
 Người lập

Bồ Thanh Tuấn
 Kế toán trưởng

Nguyễn Minh Hùng
 Tổng Giám đốc
 Bình Dương, ngày 06 tháng 02 năm 2018



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
 Năm 2017

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2017	Năm 2016
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	24	146.113.664.557	147.255.575.862
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu			
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		146.113.664.557	147.255.575.862
11	4. Giá vốn hàng bán	25	45.184.174.773	20.748.603.228
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		100.929.489.784	126.506.972.634
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	26	113.698.457.856	65.941.754.347
22	7. Chi phí tài chính	27	7.534.391.427	5.306.282.072
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		7.619.950.846	6.652.061.351
25	8. Chi phí bán hàng	28	2.226.819.179	1.917.025.231
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	29	35.732.504.548	42.807.525.208
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		169.134.232.486	142.417.894.470
31	11. Thu nhập khác	30	4.045.518.123	3.996.908.030
32	12. Chi phí khác	31	6.196.502.291	4.580.355.651
40	13. Lợi nhuận khác		(2.150.984.168)	(583.447.621)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		166.983.248.318	141.834.446.849
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	32	24.502.278.952	18.162.310.433
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>142.480.969.366</u>	<u>123.672.136.416</u>
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	33	8.500	7.478

111
 HN
 NG
 GK
 AJ
 TP

Nguyễn Thị Triều Tiên
Bồ Thanh Tuấn
Nguyễn Minh Hùng



Nguyễn Thị Triều Tiên
 Người lập

Bồ Thanh Tuấn
 Kế toán trưởng

Nguyễn Minh Hùng
 Tổng Giám đốc
 Bình Dương, ngày 06 tháng 02 năm 2018

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2017

(Theo phương pháp trực tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2017	Năm 2016
			VND	VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		831.587.611.424	692.942.213.871
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ		(38.610.703.034)	(43.775.468.499)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động		(21.039.263.855)	(16.238.999.828)
04	4. Tiền lãi vay đã trả		(7.452.546.623)	(6.655.568.956)
05	5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(38.066.592.914)	-
06	6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		6.923.620.526	31.494.493.461
07	7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(209.807.525.303)	(97.180.613.482)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		523.534.600.221	560.586.056.567
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(27.906.907.851)	(60.760.401.214)
23	2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(1.138.792.563.965)	(565.434.072.321)
24	3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		561.793.800.099	243.887.395.833
27	4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		82.161.797.818	41.358.010.302
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(522.743.873.899)	(340.949.067.400)
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	1. Tiền thu từ đi vay		175.476.277.976	81.886.153.020
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(143.003.991.101)	(231.916.133.187)
36	3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(48.635.863.500)	(52.955.499.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(16.163.576.625)	(202.985.479.167)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(15.372.850.303)	16.651.510.000
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		18.527.572.794	1.842.345.945
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(1.258.825)	33.716.849
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	3.153.463.666	18.527.572.794

Nguyễn Thị Triều Tiên
 Người lập

Bồ Thanh Tuấn
 Kế toán trưởng

Nguyễn Minh Hùng
 Tổng Giám đốc

Bình Dương, ngày 06 tháng 02 năm 2018

Số: .../BC-BKS.NTC

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

DỰ THẢO

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP NAM TÂN UYÊN
(Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát được qui định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Nam Tân Uyên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/04/2016;
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Nam Tân Uyên;
- Căn cứ báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC;

Ban Kiểm Soát (BKS) xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về kết quả hoạt động kiểm soát năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 với các nội dung như sau:

I- HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017

- Về nhân sự: Năm 2017, Đại Hội đồng cổ đông thường niên đã thống nhất đơn từ nhiệm của bà **Nguyễn Thị Triều Tiên** là thành viên làm công tác kiêm nhiệm BKS và bầu bổ sung một thành viên BKS mới là ông **Trần Trung Bình** Công tác tại phòng kế hoạch kinh doanh của Công ty. Hiện BKS có 3 thành viên như sau:

- + Ông Lê Khiết Tâm - Trưởng BKS
- + Ông Trịnh Thế Sơn - Thành viên BKS
- + Ông Trần Trung Bình - Thành viên BKS

- Sau đại hội BKS đã phân công nhiệm vụ lại cho các thành viên phụ trách công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên theo lĩnh vực công tác phù hợp với điều kiện công tác thực tế. Thường xuyên duy trì chế độ họp định kỳ mỗi quý 01 lần để thống nhất các nội dung báo cáo và kế hoạch hoạt động quý sau.

- Thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ của BKS được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Trong năm 2017 BKS đã thực hiện các nội dung công việc như sau:

- **Công tác giám sát:**

- Theo dõi tiến độ thực hiện các chỉ tiêu của nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. Chủ yếu tập trung kiểm soát tiến độ thực hiện hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư XDCB của Công ty. Định kỳ thẩm định báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính đảm bảo các số liệu trên báo cáo trung thực và chính xác.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp thường kỳ hàng quý của HĐQT giám sát việc ban hành và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thường xuyên giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo quy định, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

• **Công tác kiểm tra:**

- Quý I năm 2017:

+ BKS đã tổ chức thẩm định báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2016. Báo cáo hoạt động BKS năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;

+ Kiểm soát việc xây dựng kế hoạch SXKD năm 2017 (kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2017).

- Quý II năm 2017:

+ Kiểm tra việc xây dựng và thực hiện các quy định trong quản lý nội bộ của công ty như việc xây dựng và thực hiện các quy chế về quản lý hành chính và chính sách tiền lương, tiền thưởng, nội quy lao động;

+ Kiểm tra việc ký kết các hợp đồng lao động, công tác tiền lương và các chế độ chính sách cho người lao động, đảm bảo lợi ích của người lao động với lợi ích Công ty.

+ Kiểm tra hồ sơ quản lý đầu tư xây dựng cơ bản các công trình và việc thực hiện các kiến nghị của BKS trong việc tuân thủ quy trình, thủ tục đầu tư XDCB;

+ Kiểm soát tình hình phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2016 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

- Quý III năm 2017:

+ Kiểm tra việc tuân thủ các quy định về công tác quản lý đất đai, môi trường trong khu công nghiệp.

+ Kiểm tra các chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh: Tiến độ cho thuê lại đất và nhà xưởng theo kế hoạch năm 2017, việc ký kết và thực hiện các biên bản ghi nhớ, hợp đồng cho thuê lại đất, nhà xưởng năm 2017.

- Quý IV năm 2017: Kiểm soát hoạt động tài chính kế toán: kiểm tra chi phí và chứng từ thu chi năm 2017; Kiểm soát hoạt động đầu tư tài chính; Hoạt động đầu tư XDCB, mua sắm trong năm 2017; Tình hình nộp tiền thuê đất cho nhà nước.

• **Đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2017**

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban nghiệp vụ trong Công ty để BKS hoàn thành nhiệm vụ mà được Đại hội đồng cổ đông giao. Đối với cổ đông BKS không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty cũng như về điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Nhìn chung, BKS đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2017 theo chức năng, nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ hoạt động của Công ty, đồng thời các thành viên BKS cũng đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2017. Cụ thể từng thành viên như sau:

Ông Lê Khiết Tâm- Trưởng BKS: Xây dựng chương trình công tác, kế hoạch kiểm tra, giám sát thực hiện đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn BKS quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Giám sát việc ban hành và thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Xem xét kiểm soát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm, công tác ký kết thực hiện các hợp đồng kinh tế, kiểm soát việc tuân thủ qui định về công bố thông tin của Công ty. Phối hợp với các thành viên BKS Giám sát hoạt động tài chính,thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty.

Ông Trịnh Thế Sơn- Thành viên BKS: Kiểm soát hiệu quả đầu tư, việc tuân thủ các thủ tục, quy trình đầu tư các công trình xây dựng cơ bản, các dự án đầu tư và quyết toán vốn đầu tư. Phối hợp với các thành viên BKS tham gia thẩm định báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính hàng quý, năm và tham gia các cuộc kiểm tra định kỳ và đột xuất theo nhiệm vụ được phân công.

Ông Trần Trung Bình- Thành viên BKS: Kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, công tác chăm sóc khách hàng. Theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. Kiểm tra, giám sát công tác quản lý đất đai, môi trường; trong khu công nghiệp; Phối hợp với các thành viên BKS tham gia thẩm định báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính hàng quý, năm và tham gia các cuộc kiểm tra định kỳ và đột xuất theo nhiệm vụ được phân công.

II- KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2017

1- Thẩm định báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

1.1 Về thực hiện kế hoạch kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 đã được thực hiện đầy đủ, trung thực trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Các chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết ĐHĐCĐ giao năm 2017, thực hiện như sau:

- Cho thuê lại đất: 36,21 ha/36 ha KH (điều chỉnh) - đạt 100,58% KH năm 2017

- Cho thuê nhà xưởng: 5.004 m² / 3.000-5.000 m² (Đã lấp đầy 94,86% diện tích)

ĐVT: VNĐ

STT	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỈ LỆ TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	216.478.439.295	263.857.640.536	121,89
2	Tổng chi phí	155.738.830.761	96.874.392.218	62,20
3	Lợi nhuận trước thuế	60.739.608.534	166.983.248.318	274,92
4	Thuế TNDN phải nộp	6.734.488.841	24.502.278.952	363,83
5	Lợi nhuận sau thuế	54.005.119.693	142.480.969.366	263,83
6	Tỉ suất lợi nhuận/vốn điều lệ	33,75%	89,05%	

1.2 Công tác đầu tư xây dựng:

Năm 2017 Công ty thực hiện đầu tư xây dựng/Kế hoạch năm 2017: 18,459/19,628 tỷ đồng bằng 94,04% kế hoạch điều chỉnh. Chi tiết như sau:

ĐVT: VNĐ

TT	HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH	KẾ HOẠCH (Tỷ đồng)	THỰC HIỆN (Tỷ đồng)	TỈ LỆ TH/KH (%)
I	ĐTXD và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật KCN Nam Tân Uyên	659,86	527,89	
1	Trồng cỏ via hè đường	659,86	527,89	
II	ĐTXD cơ sở hạ tầng KCN Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn I	14.285,37	13.104,29	
1	Hệ thống đường giao thông -lê bộ hành	3.710,66	3.709,45	
2	Hệ thống điện chiếu sáng	1.464,50	1.464,50	
3	Trồng và chăm sóc thảm cỏ, cây xanh	2.125,56	1.746,91	
4	San áp mặt bằng	848,12	848,12	
5	Trạm trung chuyển nước thải	228,78	228,78	
6	Lắp đặt thiết bị lấy mẫu tự động và camera giám sát tại trạm XLNT tập trung	800,00	-	
7	Xe PCCC	2.370,00	2.370,00	
8	Xe chở rác	1.254,75	1.254,75	
9	Xe ô tô 7 chỗ	1.483,00	1.481,78	
III	ĐTXD mở rộng KCN Nam Tân Uyên giai đoạn II	3.296,00	3.056,10	

1	Tư vấn lập dự án KCN Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn II	897,00	897,00	
2	Tư vấn thiết kế BVTC-DT, thẩm tra BVTC-DT san nền đường giao thông, thoát nước mưa, thoát nước thải năm 2017	2.399,00	2.159,10	
IV	Khu nhà ở thương mại phường Uyên Hưng thị xã Tân Uyên	659,77	1.242,65	
1	Tư vấn quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500	499,00	189,62	
2	TV thẩm định giá trị khu đất khu nhà ở KCN Nam Tân Uyên mở rộng	-	275,00	
3	Tư vấn đánh giá tác động môi trường (ĐTM)	-	778,03	
4	Trích lục địa chính có đo đạc chỉnh lý tỷ lệ 1/500	160,77	-	
V	Khu dân cư thuộc KCN Nam Tân Uyên		347,80	
1	TV thẩm định giá khu dân cư thuộc KCN Nam Tân Uyên	-	347,80	
VI	Cải tạo nhà làm việc Công ty CP KCN Nam Tân Uyên	415,25	180,50	
1	TV lập báo cáo KTKT đầu tư xây dựng công trình cải tạo nhà làm việc Công ty CP KCN Nam Tân Uyên.	415,25	180,50	
VII	Xây dựng nhà làm việc đội bảo vệ kết hợp PCCC	312,55	-	
1	TV lập báo cáo KTKT đầu tư xây dựng nhà làm việc đội bảo vệ kết hợp PCCC	312,55	-	
	TỔNG CỘNG	19.628,80	18.459,23	94,04

Ghi chú: Một số hạng mục đang triển khai thực hiện nhưng chưa nghiệm thu, thanh toán hoặc chỉ mới nghiệm thu, thanh toán một phần nên chưa ghi nhận được đầy đủ giá trị thực hiện.

1.3 Tình hình đầu tư tài chính ngắn hạn:

Số liệu các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tại ngày 31/12/2017 như sau:

ĐVT: VNĐ

STT	DANH MỤC ĐẦU TƯ	SỐ TIỀN
1	Ngân hàng TMCP Sài Gòn-Hà Nội (SHB Bình Dương)	368.439.051.465
2	Ngân hàng Đại Chúng (PVcombank Bình Dương)	305.100.000.000
3	Ngân hàng TMCP Bản Việt	210.352.812.500
4	Ngân hàng TMCP Sài Gòn (SCB – Bình Dương)	184.600.000.000
5	Ngân hàng TNCP Quốc Dân (NCB – Bình Dương)	30.000.000.000
6	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát Triển Việt Nam (BIDV – Bình Dương)	10.000.000.000
7	Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB – Bình Dương)	10.000.000.000
Tổng cộng		1.118.491.863.965

1.4 Tình hình đầu tư tài chính dài hạn: Số liệu các khoản đầu tư tài chính dài hạn tại ngày 31/12/2017 như sau:

ĐVT: VNĐ

STT	DANH MỤC ĐẦU TƯ	SỐ TIỀN
I	ĐẦU TƯ NẮM GIỮ ĐẾN NGÀY ĐÁO HẠN	581.327.367.043
1	Ngân hàng TMCP Sài Gòn (SCB Bình Dương)	107.000.000.000
2	Ngân hàng TMCP Sài Gòn-Hà Nội (SHB Bình Dương)	7.200.000.000
3	Ngân hàng TMCP Bản Việt	24.700.000.000
4	Ngân hàng TMCP Quốc Dân	32.000.000.000
II	ĐẦU TƯ VÀO CÔNG TY LIÊN KẾT	122.839.900.000
1	Cty CP KCN Bắc Đồng Phú	40.000.000.000
2	Cty CP Cao Su Trường Phát	10.000.000.000
3	Cty CP KCN CS Bình Long	43.989.900.000
4	Cty CP KCN Dầu Giây	28.850.000.000
III	ĐẦU TƯ GÓP VỐN VÀO ĐƠN VỊ KHÁC	171.878.000.000
1	Cty CP Đầu tư Sài Gòn VRG	91.000.000.000
2	Cty CP VRG Đắc Nông	35.931.500.000
3	Cty CP KCN An Điền	7.500.000.000
4	Cty CP thủy điện Genruco Sông Côn	13.446.500.000
5	Cty CP KCN Tân Bình	24.000.000.000

- Thu cổ tức từ các đơn vị năm 2017 như sau:

		<i>DVT: VND</i>
STT	Diễn giải	Số tiền
1	Cổ tức từ Cty CP KCN Cao Su Bình Long	7 038 384 000
2	Cổ tức từ Cty CP Đầu tư Sài Gòn VRG	15 566 585 000
3	Cổ tức từ Cty CP Cao Su Trường Phát	1 000 000 000
4	Cổ tức từ Cty CP KCN Bắc Đồng Phú	4 000 000 000
5	Cổ tức từ Cty CP KCN Dầu Giây	3 192 000 000
6	Cổ tức từ Cty CP Thủy Điện Geruco Sông Côn	368 636 338
7	Cổ tức từ Cty CP KCN An Điền	375 000 000
	Tổng cộng	31.540.605.338

2- Thực hiện Các nội dung khác theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017:

- Về việc phân phối lợi nhuận: Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và chi trả cổ tức năm 2016 theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

- Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2017: Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

- Chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, BKS năm 2017 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua.

3. Thẩm định báo cáo tài chính:

3.1 Thẩm định báo cáo tài chính:

- Định kỳ BKS đã tổ chức thẩm định các báo cáo tài chính của Công ty theo quy định. Kết quả thẩm định các báo cáo tài chính năm 2017 như sau:

- Báo cáo tài chính định kỳ của Công ty được lập và gửi đúng hạn. Qua đó giúp cho HĐQT và Ban Tổng giám đốc nắm thông tin kịp thời để quản lý, điều hành Công ty.

- BKS đã đọc báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC về việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty năm 2017 và xem xét các Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động SXKD, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính, kết quả thẩm định như sau:

+ **Về công tác hạch toán kế toán:** số liệu và hạch toán kế toán trên báo cáo Tài chính Công ty tại thời điểm 31/12/2017 cơ bản phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ Kế

toán Việt Nam hiện hành cũng như các Quy định của Pháp luật. Các chính sách và phương pháp kế toán được Công ty áp dụng nhất quán.

+ **Về số liệu báo cáo tài chính năm 2017:** Các chỉ tiêu trên bảng CĐKT, Báo cáo KQKD, Báo cáo LCTT được thuyết minh rõ ràng với cơ sở tính toán, số liệu chi tiết đầy đủ trên Thuyết minh BCTC. Trên cơ sở kiểm tra, đối chiếu số liệu trên sổ kế toán chi tiết và các thuyết minh trên BCTC cho thấy các chỉ tiêu trên BCTC được phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

- Với kết quả kiểm tra, thẩm định như trên BKS chưa phát hiện sai lệch mang tính trọng yếu. BKS Công ty thống nhất với số liệu báo cáo tài chính của Công ty năm 2017 và Báo cáo của Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC về việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty năm 2017.

3.2 Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2017:

ĐVT: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	31/12/2017	31/12/2016
	Tổng Tài sản	2.819.849.107.580	2.116.535.482.538
A	Tài sản ngắn hạn	1.179.176.635.913	198.678.065.092
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	3.153.463.666	18.527.572.794
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1.118.491.863.965	131.065.733.056
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	49.500.563.636	40.537.856.255
4	Hàng tồn kho	121.306.463	396.804.387
5	Tài sản ngắn hạn khác	7.909.438.183	8.150.098.600
B	Tài sản dài hạn	1.640.672.471.667	1.917.857.417.446
1	Tài sản cố định	39.614.280.669	20.668.491.535
2	Bất động sản đầu tư	452.835.136.569	446.584.948.972
3	Tài sản dở dang dài hạn	62.264.993.928	96.521.527.787
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	465.617.900.000	875.824.975.693
5	Tài sản dài hạn khác	620.340.160.501	478.257.473.459
	TỔNG NGUỒN VỐN	2.819.849.107.580	2.116.535.482.538
A	Nợ phải trả	2.440.331.102.874	1.814.327.327.745
1	Nợ ngắn hạn	235.091.474.599	130.301.282.343
2	Nợ dài hạn	2.205.239.628.275	1.684.026.045.402
B	Nguồn vốn CSH	379.518.004.706	302.208.154.793
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	160.000.000.000	160.000.000.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	5.750.000.000	5.750.000.000
3	Quỹ đầu tư phát triển	44.048.776.856	24.366.776.856
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	169.719.227.850	112.091.377.937

3.3 Số liệu Các khoản vay đến 31/12/2017:

STT	DANH MỤC VAY	SỐ TIỀN
1	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	74.312.404.700
2	Ngân hàng TMCP ĐT&PT Việt Nam	29.062.818.595
3	Quỹ Bảo Vệ Môi Trường Việt Nam (vay ngắn hạn)	1.592.000.000
4	Quỹ Bảo Vệ Môi Trường Việt Nam (vay dài hạn)	6.022.000.000
	Tổng cộng	110.989.223.295

3.4 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2017:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2017	Năm 2016
1	Hệ số bảo toàn vốn			
	Nguồn vốn CSH cuối kỳ/Nguồn vốn CSH đầu kỳ	Lần	1,25	1,32
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	86,54	85,72
	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	13,46	14,28
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh ((Tài sản ngắn hạn-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	5,02	1,52
	Khả năng thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Nợ phải trả)	Lần	1,16	1,17
4	Hiệu quả			
	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	5,05	6,20
	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu thuần	%	97,51	89,10
	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn điều lệ	%	89,05	82,01

- Tính đến thời điểm 31/12/2017, các chỉ số tài chính của Công ty cơ bản thể hiện được tính hiệu quả và lành mạnh trong hoạt động của Công ty. Các chỉ tiêu cơ cấu nguồn vốn, khả năng thanh toán và hiệu quả hoạt động đều thể hiện Công ty có tình hình tài chính tốt, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn và phát triển.

- Về cơ cấu Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn bằng 86,54% chủ yếu là phần doanh thu chưa thực hiện. Doanh thu chưa thực hiện/Nợ phải trả bằng 89,53%.

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, tổng số nộp ngân sách Nhà nước của Công ty trong năm 2017 là 237.495.489.101 đồng.

4- Công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

- Trong năm 2017 Hội đồng quản trị đã hiện theo quyền hạn, chức năng nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật. Thường xuyên chỉ đạo công ty thông qua việc ban hành các nghị quyết, đưa ra nhiều giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của công ty để sản xuất kinh doanh có lãi, đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2017, mang lại hiệu quả thiết thực, đảm bảo lợi ích của Công ty và của cổ đông.
- HĐQT đã duy trì các cuộc họp thường kỳ đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp theo quy định, các Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua với sự nhất trí cao của các thành viên.
- Các nghị quyết của HĐQT được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời. Ban Tổng giám đốc đã tích cực, chủ động trong việc chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển theo kế hoạch đã đề ra.
- Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc và báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2017 của HĐQT đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, các văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. BKS thống nhất với các Báo cáo của Tổng giám đốc và HĐQT năm 2017 về các mặt hoạt động của Công ty.

5- Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT và Ban TGD; Công bố thông tin cho cổ đông.

- BKS đã tham gia tất cả các cuộc họp thường kỳ của HĐQT. Qua đó nắm vững các chủ trương, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty để thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định. BKS đã nhận được đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, các tài liệu về tình hình hoạt động, tài chính của Công ty. Các phòng ban công ty cũng đã phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu góp phần để hoạt động của BKS đạt kết quả tốt.
- Các thông tin cơ bản về tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty đều được đăng tải công khai trên trang Web của Công ty và kịp thời gửi cho các cơ quan chức năng theo đúng quy định.

6- Về việc kiểm tra, xem xét các khiếu nại.

- Từ sau kỳ Đại hội cổ đông thường niên ngày 04/5/2017 đến nay BKS không nhận được bất kỳ khiếu nại nào liên quan đến các chức danh HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.

III- KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2018

- Thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ của BKS được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. BKS đề ra kế hoạch hoạt động năm 2018 với các nội dung sau:

1- Công tác giám sát:

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với Ban quản lý điều hành để nắm tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện trao đổi trực tiếp và đề xuất, kiến nghị trong các cuộc họp Hội đồng quản trị các vấn đề có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty.

- Thường xuyên giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 tập trung các chỉ tiêu về phân phối lợi nhuận, về tài chính, hoạt động kinh doanh và đầu tư XDCB;

- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo quy định, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, giám sát việc ban hành và triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật, điều lệ của Công ty và phù hợp với chủ trương của Đại hội cổ đông.

2- Công tác kiểm tra:

• **Công tác kiểm tra định kỳ:** hàng quý BKS sẽ tổ chức kiểm tra một lần các nội dung sau:

- Soát xét, thẩm định các Báo cáo tài chính: đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành; kiểm soát chi phí, doanh thu, việc sử dụng vốn trong các khoản mục đầu tư của các dự án;

- Thẩm định Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh: chủ yếu tập trung các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh; Công tác quản lý, sử dụng đất đai, môi trường; Các quy trình thủ tục đầu tư XDCB, mua sắm TSCĐ phát sinh trong quý;

• **Công tác kiểm tra theo chuyên đề:**

- Quý 1 năm 2018: Kiểm soát việc quản lý sử dụng các nguồn vốn của Công ty, Công tác xây dựng kế hoạch tài chính, chuẩn bị dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018.

- Quý 2 năm 2018: Tổ chức rà soát khối lượng thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu Công Nghiệp Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn 1 so với dự án đã được phê duyệt.

- Quý 3 năm 2018: Rà soát hồ sơ pháp lý của dự án Đầu tư xây dựng Khu Công Nghiệp Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn 1 theo các ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập.

- Quý 4 năm 2018: Rà soát hồ sơ quyết toán các dự án hoàn thành (dự án đầu tư xây dựng Khu Công Nghiệp Nam Tân Uyên, dự án đầu tư xây dựng Khu Công Nghiệp Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn 1, dự án nhà xưởng cho thuê)

- Kịp thời tổ chức kiểm tra, kiểm soát các nội dung phát sinh khác theo yêu cầu của HĐQT hoặc của cổ đông (nếu có).
- Thực hiện các nội dung công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 của BKS Công ty cổ phần KCN Nam Tân Uyên. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 hôm nay, BKS báo cáo trình trước Đại hội, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo của BKS.

BKS trân trọng cảm ơn HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban nghiệp vụ đã phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ. Kính chúc Công ty ngày càng phát triển, ổn định, bền vững, chúc Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, chúc Đại hội cổ đông thành công tốt đẹp./.

**BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

LÊ KHIẾT TÂM

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

BÁO CÁO

Về thực hiện thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP KCN Nam Tân Uyên;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét cho ý kiến về chi phí thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (hoạt động kiêm nhiệm) trong năm 2017 và dự kiến chi phí thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (Trưởng Ban kiểm soát hoạt động chuyên trách) trong năm 2018 như sau:

I. THỰC HIỆN NĂM 2017:

Thực hiện theo Điều 6 Nghị quyết số 02/2017/NQ-ĐHĐCĐ-NTC ngày 04 tháng 05 năm 2017 của Đại hội đồng cổ đông Công ty, chi phí thực tế như sau:

a. Hội đồng quản trị, thư ký: **208.000.000 đồng**. Cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 4.000.000 đ x 13 tháng x 1 người = 52.000.000 đồng
- Ủy viên HĐQT : 2.500.000 đ x 13 tháng x 4 người = 130.000.000 đồng
- Thư ký HĐQT: 2.000.000 đ x 13 tháng x 1 người = 26.000.000 đồng

b. Ban kiểm soát: **39.000.000 đồng**. Cụ thể như sau:

- Thành viên : 1.500.000 đ x 13 tháng x 2 người = 39.000.000 đồng

II. DỰ KIẾN NĂM 2018:

a. Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 4.000.000 đ/tháng.
- Thành viên Hội đồng quản trị : 2.500.000 đ/tháng.
- Thư ký Hội đồng quản trị : 2.000.000 đ/tháng.

b. Ban kiểm soát:

- Thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000 đ/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(đã ký)

Trần Công Kha

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP KCN Nam Tân Uyên

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần KCN Nam Tân Uyên;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018, như sau:

I. Kết quả kinh doanh:

STT	Chi tiêu	ĐVT	Năm 2017	Kế hoạch 2018
1	Tổng doanh thu	Đồng	263.857.640.536	610.543.384.432
2	Tổng chi phí	Đồng	96.874.392.218	159.521.157.104
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	166.983.248.318	451.022.227.328
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	24.502.278.952	85.564.313.826
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	142.480.969.366	365.457.913.502
6	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	%	89,05%	143,88%

II. Phân phối lợi nhuận năm 2017:

Chi tiêu	Tỷ lệ %/LN	Số tiền phân phối
Cổ tức (60%/VĐL)	67,38%	96.000.000.000
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2,99%	4.255.628.564
Trích Quỹ đầu tư phát triển	20,00%	28.496.193.873
Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	9,63%	13.729.146.929
Tổng cộng	100%	142.480.969.366

III. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:

Chỉ tiêu	Tỷ lệ %/LN	Số tiền phân phối
Cổ tức (25%/VĐL)	17,38%	63.500.000.000
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1,40%	5.130.023.156
Trích Quỹ đầu tư phát triển	20%	73.091.582.500
Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	61,22%	223.736.306.846
Tổng cộng	100%	365.457.912.502

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Công Kha



Số: 04 /TTr-BKS-NTC

Bình Dương, ngày 01 tháng 06 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP KCN Nam Tân Uyên

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên.

Ban kiểm soát Công ty CP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

Ý kiến đề xuất: Chọn các đơn vị kiểm toán độc lập đủ tư cách pháp nhân, nằm trong danh sách cho phép kiểm toán của Bộ Tài chính. Đề xuất chọn 01 trong 02 đơn vị kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán (AASC).
2. Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA).

Công việc thực hiện: Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Trân trọng kính chào.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
(đã ký)

Lê Khiết Tâm

Số: 421 /TTr-NTC

Bình Dương, ngày 31 tháng 05 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc thành lập pháp nhân để quản lý và kinh doanh Khu dân cư
thuộc Khu công nghiệp Nam Tân Uyên

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP KCN Nam Tân Uyên

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCNVN
thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên;

Căn cứ Tờ trình số 390/TTr-NTC ngày 25/5/2018 của Ban điều hành và Biên bản tổng
hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị ngày 31/5/2018 về việc thành lập pháp nhân
để quản lý và kinh doanh Khu dân cư thuộc Khu công nghiệp Nam Tân Uyên

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét về việc thành lập pháp
nhân để quản lý, điều hành và kinh doanh dự án theo từng bước như sau:

1. Bước 1: Thành lập pháp nhân 100% vốn của Công ty CP KCN Nam Tân Uyên.

- Loại hình doanh nghiệp: Công ty TNHH một thành viên.
- Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP VÀ ĐÔ THỊ NAM TÂN UYÊN**
- Trụ sở chính: Đường ĐT747B, P.Khánh Bình, TX.Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, VN.
- Vốn điều lệ: 80.000.000.000 đồng (Tám mươi tỷ đồng chẵn)
- Vốn pháp định: 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng chẵn)

2. Bước 2: Sau khi được UBND tỉnh Bình Dương chuyển giao dự án từ Công ty CP KCN
Nam Tân Uyên sang pháp nhân mới, Công ty mới sẽ tăng vốn điều lệ từ 80 tỷ đồng lên
400 tỷ đồng và mời thành viên mới tham gia góp vốn cho đủ số vốn điều lệ như dự kiến.

Thời gian và cách thức thực hiện: sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết
thông qua, Hội đồng quản trị sẽ chỉ đạo thực hiện các thủ tục theo đúng quy định của pháp
luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.



Bình Dương, ngày 17 tháng 5 năm 2018

Số: 025/Tr-HĐQT-NTC

TỜ TRÌNH

V/v đề xuất lương, chế độ chính sách cho Trưởng Ban Kiểm Soát chuyên trách

Kính gửi: ĐHCĐ Công ty CP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP KCN Nam Tân Uyên;

Căn cứ Văn bản số 617/HĐTVCSVN ngày 20/10/2015 của Tập đoàn công nghiệp Cao su Việt Nam về việc hướng dẫn xếp lương đối với Trưởng ban Kiểm soát Công ty Cổ phần;

Để phù hợp với qui định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Nam Tân Uyên đề xuất như sau:

- Chi trả lương cho Trưởng Ban Kiểm Soát (BKS) chuyên trách từ sau ngày ĐHCĐ năm 2018 và chính thức làm việc tại Công ty đến thời điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2019 và nguồn lấy từ chi phí trực tiếp hoạt động SXKD của Công ty;

- Mức lương bảo hiểm xã hội cho chức danh Trưởng Ban Kiểm soát được tính bằng 90% mức lương hiện hành của Phó Tổng Giám đốc Công ty theo công văn hướng dẫn số 617/HĐTVCSVN ngày 20/10/2015 của Tập đoàn về việc xếp lương đối với Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách. Việc phân lương, chuyển xếp lương thực hiện theo qui chế lương được các cấp có thẩm quyền duyệt;

- Lương năng suất (nếu có): được chi trả tương đương với 90% mức lương của Phó Tổng Giám đốc Công ty và được quyết toán theo kết quả hoạt động SXKD hàng năm;

- Trưởng ban Kiểm soát sẽ được trả lương trong bảng lương độc lập. Giao Phòng Hành chính-Nhân sự của Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Nam Tân Uyên thực hiện việc chấm công cho Trưởng ban Kiểm soát;

- Hưởng các khoản thu nhập khác ngoài nguồn quỹ lương (nếu có);

- Việc quyết toán thu nhập của Trưởng ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Nam Tân Uyên kính đề nghị Đại hội thống nhất các nội dung nói trên và xem xét thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Công Kha

Số: 026 /TT- HĐQT-NTC

Bình Dương, ngày 17 tháng 5 năm 2018

TỜ TRÌNH

Thông qua việc từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP KCN Nam Tân Uyên

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên.

Hội đồng quản trị Công ty CP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021 như sau:

1. Thông qua việc từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021:

Ban kiểm soát Công ty CP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên nhiệm kỳ 2016 – 2021 được Đại hội đồng cổ đông bầu ra với các thành viên như sau:

- Ông Lê Khiết Tâm: Trưởng Ban kiểm soát
- Ông Trịnh Thế Sơn: Thành viên Ban kiểm soát
- Ông Trần Trung Bình: Thành viên Ban kiểm soát

Nay ông **Trần Trung Bình** – Thành viên BKS có đơn xin từ nhiệm do bận công việc gia đình (đính kèm theo đơn từ nhiệm).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS đối với ông **Trần Trung Bình**.

2. Chấp thuận việc bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021:

HĐQT kính trình ĐHCĐ chấp thuận bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 – 2021 và hiện có 01 ứng cử viên là bà **Trần Diệp Lan** (kèm theo đơn ứng cử và sơ yếu lý lịch).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua để thực hiện bầu cử.



ĐƠN XIN TỪ NHIỆM

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP NAM TÂN UYÊN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần KCN Nam Tân Uyên.

Tôi tên Trần Trung Bình, hiện là Phó Phòng Kế hoạch – Kinh doanh kiêm nhiệm Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Khu công nghiệp Nam Tân Uyên, nhiệm kỳ 2016-2021.

Vì lý do gia đình, nay tôi làm đơn này gửi tới Đại hội đồng cổ đông xin phép được từ nhiệm Thành viên Ban kiểm soát.

Kính mong Đại Hội đồng cổ đông chấp thuận đơn xin từ nhiệm của tôi.

Xin chân thành cảm ơn

Bình Dương, ngày 30 tháng 03 năm 2018

Kính đơn



Trần Trung Bình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Uyên, ngày 26 tháng 04 năm 2018

ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP NAM TÂN UYÊN

Kính gửi: **Hội đồng Quản trị - Công ty cổ phần Khu công nghiệp Nam Tân Uyên**

Tôi tên là: **TRẦN DIỆP LAN**.....

Ngày sinh: 13/04/1991..... Nơi sinh: Đồng Nai.....

Địa chỉ thường trú: K4/12C, Đường Bùi Hữu Nghĩa, Phường Bửu Hòa, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai.....

Địa chỉ liên lạc: K4/12C, Đường Bùi Hữu Nghĩa, Phường Bửu Hòa, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai

Điện thoại: 01273006773..... Email: dieplan.tran@yahoo.com.....

Số CMND/Hộ chiếu: 272140014, Ngày cấp: 30/05/2007, Tại: công an Đồng Nai.....

Trình độ học vấn: Thạc sĩ..... Chuyên ngành: Tài chính – Ngân hàng.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Khu công nghiệp Nam Tân Uyên.

Tôi cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Khu công nghiệp Nam Tân Uyên.

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của lý lịch trích ngang, đồng thời cam kết tuân thủ Điều lệ Công ty và Quy chế bầu thành viên Ban Kiểm soát tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Khu công nghiệp Nam Tân Uyên.

Xin trân trọng cảm ơn.

NGƯỜI ỨNG CỬ


Trần Diệp Lan

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai
2. Hộ khẩu thường trú/ Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương
3. Bản sao hợp lệ Chứng minh thư nhân dân/ hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG



- 1) Họ và tên khai sinh: **TRẦN DIỆP LAN**
- 2) Sinh ngày: **13 tháng 04 năm 1991**; Giới tính: **Nữ**
- 3) Nơi sinh: **Biên Hoà, Đồng Nai**
- 4) Quê quán: **Trung Quốc.**
- 5) Dân tộc: **Hoa**; Tôn giáo: **Không**
- 6) Nơi đăng ký bộ khẩu thường trú: **K4/12C, Đường Bùi Hữu Nghĩa, Phường Bửu Hòa, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai.**
- 7) Nơi ở hiện nay: **K4/12C, Đường Bùi Hữu Nghĩa, Phường Bửu Hòa, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai.**
- 8) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng: **Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng.**
- 9) Ngày tuyển dụng chính thức vào Công ty: **06/05/2014**
- 10) Chức vụ hiện tại: **Phó phòng Kế hoạch – Kinh doanh Công ty Cổ Phần Khu Công Nghiệp Nam Tân Uyên.**
- 11) Trình độ học vấn: **12/12**
- 12) Ngoại ngữ: Anh ngữ - Toeic 590; Tin học: Bằng B văn học Tin học
- 13) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:
- 14) Tóm tắt quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng 06/05/2014 đến tháng 04/2018	Nhân viên Công ty CP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên
Từ tháng 05/2018 đến nay	Phó phòng Kế hoạch – Kinh doanh Công ty CP Khu Công Nghiệp Nam Tân Uyên

Tân Uyên, ngày 26 tháng 04 năm 2018

Người khai

Trần Diệp Lan

Số: /2018/NQ-ĐHĐCĐ-NTC

Bình Dương, ngày tháng năm 2018

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN KHU CÔNG NGHIỆP NAM TÂN UYÊN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP KCN NAM TÂN UYÊN

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên;

Căn cứ vào Biên bản Đại hội và kết quả biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty CP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên ngày 15 tháng 05 năm 2018;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội thống nhất thông qua các Báo cáo do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành trình bày tại Đại hội, bao gồm:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018;
- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;
- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018.

Điều 2. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC với các chỉ tiêu chính như sau:

+ Tổng tài sản	: 2.819,849 tỷ đồng
+ Tổng nợ phải trả	: 2.440,331 tỷ đồng
+ Tổng vốn chủ sở hữu	: 379,518 tỷ đồng
+ Tổng lợi nhuận sau thuế	: 142,48 tỷ đồng
+ Lãi cơ bản/cổ phiếu	: 8.500 đồng

Điều 3. Đại hội nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 với các chỉ tiêu phân phối như sau:

STT	Chỉ tiêu phân phối năm 2017	%/LN	Số tiền (đồng)
1	Cổ tức (60%/VĐL)	67,38%	96.000.000.000
2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2,99%	4.255.628.564
3	Trích Quỹ đầu tư phát triển	20,00%	28.496.193.873
4	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	9,63%	13.729.146.929
	Tổng lợi nhuận sau thuế	100%	142.480.969.366

Điều 4. Đại hội thống nhất thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 với các chỉ tiêu chính sau:

1. *Kế hoạch kinh doanh năm 2018:*

- + Cho thuê lại đất (trả 01 lần) : 20 hecta
- + Cho thuê nhà xưởng xây sẵn : từ 5.241 m²
- + Tổng doanh thu : 610,54 tỷ đồng
- + Tổng chi phí : 159,52 tỷ đồng
- + Tổng lợi nhuận trước thuế : 451,02 tỷ đồng
- + Tổng lợi nhuận sau thuế : 365,48 tỷ đồng
- + Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ : 143,88 %

2. *Kế hoạch đầu tư XDCB năm 2018:* 224,28 tỷ đồng

Về chỉ tiêu này, Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị xem xét điều chỉnh kế hoạch đầu tư XDCB năm 2018 cho phù hợp với tình hình thực tế trong quá trình thực hiện.

Điều 5. Đại hội thống nhất thông qua kế hoạch dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2018 với các chỉ tiêu phân phối như sau:

STT	Chỉ tiêu kế hoạch phân phối 2018	%/LN	Số tiền (đồng)
1	Cổ tức (25%/VĐL)	17,38%	63.500.000.000
2	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1,40%	5.130.023.156
3	Trích Quỹ đầu tư phát triển	20,00%	73.091.582.500
4	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	61,22%	223.736.306.846
	Tổng lợi nhuận sau thuế	100%	365.457.912.502

Điều 6. Đại hội thống nhất việc thành lập pháp nhân để quản lý và kinh doanh Khu dân cư thuộc Khu công nghiệp Nam Tân Uyên theo như tờ trình số 028/TTr-NTC ngày 17/05/2018 của HĐQT Công ty.

- Điều 7.** Đại hội thống nhất thông qua mức chi thù lao cho HĐQT, BKS thực hiện năm 2017 và kế hoạch thực hiện năm 2018 là:
- Thực hiện năm 2017: 247.000.000 đồng
 - Kế hoạch thực hiện năm 2018:
 - + Chủ tịch HĐQT : 4.000.000 đồng/tháng
 - + Thành viên HĐQT : 2.500.000 đồng/tháng
 - + Thư ký HĐQT : 2.000.000 đồng/tháng
 - + Thành viên BKS : 1.500.000 đồng/tháng
- Điều 8.** Đại hội thống nhất chi lương, chế độ chính sách cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách theo như tờ trình số 025/TTr-HĐQT-NTC ngày 17/05/2018 của HĐQT, nguồn chi từ chi phí trực tiếp hoạt động SXKD của Công ty.
- Điều 9.** Đại hội thống nhất giao cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong hai đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty là: Công ty TNHH Hãng kiểm toán (AASC) hoặc Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA).
- Điều 10.** Đại hội thống nhất miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 đối với **ông Trần Trung Bình** và phê chuẩn kết quả bầu bổ sung **bà Trần Diệp Lan** giữ chức thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021.
- Điều 11.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông, website;
- Ủy ban chứng khoán;
- HĐQT, BKS;
- Ban điều hành;
- Lưu VT, thư ký HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Trần Công Kha